

[Country-Việt Nam]
Project Name-Dự án giảm nghèo tỉnh Sơn La giai đoạn 2

100460

ADDITIONAL PROCUREMENT PLAN 2015 YEAR (AF)
KẾ HOẠCH ĐẦU THẦU BỔ SUNG NĂM 2015 - GIAI ĐOẠN AF
(Date of PP: 02.10.2015; Update No._02_; Date of WB NOL: 01.10.2015)
(Ngày: 02.10.2015; Cập nhật lần_02 ; WB's NOL: 01.10.2015)

Item No	Component Reference as per PAD	Contract Ref. No	Contract Description	Location	Scope of work	No. of benefited households	Plan vs Actual	Estimated Cost (VND equivalent)		Estimated Cost (US\$ equivalent)	Procu. Method	WB Review (Prior/ Post)	Type of Contract	Date of Draft BD to WB	Date of Invitation to Bids	Date of Bid Opening	Bid Evaluation Report	Date of Contract Signing	Date of Contract Completion	Remarks
No	Hợp phần dự án trong PAD	Ký hiệu gói thầu No	Tên gói thầu	Địa điểm	Quy mô	Số hộ hưởng lợi dự kiến	Kế hoạch/Thực tế	Giá dự toán (VND)		Giá dự toán (US\$)	Phương pháp đấu thầu	WB's xem xét (Trước / Sau)	Hình thức hợp đồng	Ngày nộp Hồ sơ mời thầu cho WB	Mời thầu	Mở thầu	Ngày trình Báo cáo đánh giá thầu	Ngày ký hợp đồng	Ngày hoàn thành hợp đồng	Ghi chú
								Tổng số	WB (100%)											
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22
	Tổng cộng							4,970,000,000	4,970,000,000	220,888.89										
A	Hàng hóa							1,810,000,000	1,810,000,000	80,444.44										
1	HP 1.4	SH 01-2015/HH SL	Mua sắm trang thiết bị văn phòng cho Ban QLDA các cấp	Ban tỉnh, 5 huyện và 39 xã	Có phụ lục danh mục thiết bị kèm theo		Plan/Kế hoạch	1,810,000,000	1,810,000,000	80,444.44	SH	Sau	Trộn gói		Nov-15	Dec-15	Dec-15	Jan-16	Jan-16	Bổ sung mới
							Actual/Thực tế													
B	Tư vấn							3,160,000,000	3,160,000,000	140,444.44										
1	HP1.1	LCS 01 - 2015/SL	Khảo sát, thiết kế và lập báo cáo KT-KT cho các công trình đường giao thông và cầu tràn	Các xã thuộc huyện Vân Hồ, Bắc Yên, Phù Yên, Thuận Châu và Mai Sơn			Plan/Kế hoạch	1,700,000,000	1,700,000,000	75,555.56	CQS	Trước	Trộn gói	Dec-15	Dec-15	Jan-16	Feb-16	Feb-16	May-16	Bổ sung mới
							Actual/Thực tế													
2	HP1.1	LCS 02 - 2015/SL	Khảo sát, thiết kế và lập báo cáo KT-KT cho các công trình thủy lợi và nước sinh hoạt	Các xã thuộc huyện Vân Hồ, Thuận Châu, Phù Yên và Mai Sơn			Plan/Kế hoạch	1,460,000,000	1,460,000,000	64,888.89	CQS	Sau	Trộn gói		Dec-15	Jan-16	Feb-16	Feb-16	May-16	Bổ sung mới
							Actual/Thực tế													

Ghi chú:
Tỷ giá áp dụng: 1USD = 22,500 VND tại thời điểm ngày 18/9/2015